

Bản án số: 44/2021/HS-ST
Ngày 08-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Duy Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Anh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đào Duy Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2021/TLST-HS, ngày 21 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Lê Xuân L, sinh ngày 15 tháng 12 năm 1975, tại Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn CB, xã TT, huyện TT, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân K và bà Nguyễn Thị L1; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 35/2007/HSST ngày 26 tháng 11 năm 2007 của Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh Thái Bình xử phạt bị cáo Lê Xuân L 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo L đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 04-7-2009 và thi hành án dân sự ngày 05-6-2008 (tiền án đã được xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16 tháng 7 năm 2021 đến ngày 22 tháng 7 năm 2021 chuyển tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Vũ Đình T, sinh năm 1975, địa chỉ: Thôn CCN, xã TT, huyện TT, tỉnh Thái Bình; vắng mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Ông Lê Xuân H, ông Nguyễn Tiến T1, anh Lưu Đình T2 đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ 15 phút ngày 16 tháng 7 năm 2021, tại khu phố TH, thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng, tổ công tác Công an huyện Vĩnh Bảo kiểm tra hành chính, thu giữ trong túi áo ngực bên phải của bị cáo Lê Xuân L 05 gói bọc nilon màu vàng, bên trong chất bột màu trắng (nghỉ là ma túy), tổ công tác đã niêm phong tang vật, đồng thời còn thu giữ của bị cáo 01 xe mô tô 30K5-6764, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280, 01 điện thoại Samsung, 01 căn cước công dân mang tên Lê Xuân L, 01 ví da màu đen và số tiền 5.920.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 454/KLGD-MT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng đã kết luận: *“Bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,81gam, là loại Heroine”*.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Xuân L khai nhận: Sáng ngày 16 tháng 7 năm 2021 bị cáo sau khi lấy hộ được số tiền 7.200.000đ cho anh trai là Lê Xuân H từ Nguyễn Tiến T1, sinh năm 1955 ở thôn 2, xã VT, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Bị cáo đã đi ra chân cầu NN, quận LC, thành phố Hải Phòng để hỏi mua ma túy, mục đích để sử dụng, bị cáo đã mua của 01 người đàn ông không quen biết 750.000đ ma túy, được 05 gói ma túy loại Heroine, bị cáo trên đường đi về nhà thì bị Cơ quan Công an huyện Vĩnh Bảo bắt giữ, thu giữ tang vật như nội dung nêu trên.

Bản Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã truy tố bị cáo Lê Xuân L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Xuân L từ 02 (hai) đến 03 (ba) năm tù, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về tang vật áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 0,69gam Heroine cùng vỏ bao bì của mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong lại trong một bì giấy theo niêm phong số 454/MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, đề nghị

ngiht trả lại bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Lê Xuân L, 01 ví da màu đen, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280, 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung; về án phí: Bị cáo Lê Xuân L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh, khung hình phạt:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người chứng kiến vụ việc, biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 15 giờ 15 phút ngày 16 tháng 7 năm 2021, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa nên đã đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 15 phút, ngày 16 tháng 7 năm 2021, bị cáo Lê Xuân L đang tàng trữ 0,81 (không phải tám mươi một) gam ma túy, loại Heroine, với mục đích để sử dụng thì bị bắt giữ quả tang. Hành vi của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến độc quyền quản lý Nhà nước về chất gây nghiện, tội phạm bị cáo thực hiện là tội phạm nghiêm trọng có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn. Nên cần xử phạt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân đối với bị cáo để quyết định hình phạt tương xứng.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Lê Xuân L hiện nay là người nghiện ma túy, có 01 tiền án, tại Bản án số 35/2007/HSST ngày 26 tháng 11 năm 2007 của Tòa án nhân

dân huyện TT, tỉnh Thái Bình xử phạt bị cáo Lê Xuân L 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo L đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 04-7-2009 và thi hành án dân sự ngày 05-6-2008, đã được xóa án tích. Hội đồng xét xử xác định bị cáo Lê Xuân L là người có nhân thân xấu.

[7] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp, đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung, cần chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng của vụ án: khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với 0,69gam Heroine cùng vỏ bao bì của mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong lại trong một bì giấy theo niêm phong số 454/MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 căn cước công dân mang tên Lê Xuân L, 01 ví da màu đen, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280, 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung là tài sản hợp pháp của bị cáo Lê Xuân L trả lại bị cáo. Đối với chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 30K5-6764, bị cáo Lê Xuân L khai mượn của anh Vũ Đình T, quá trình điều tra chưa làm rõ được chủ sở hữu hợp pháp, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục, xác minh làm rõ xử lý sau; đối với số tiền 5.920.000đ là tài sản hợp pháp của anh Lê Xuân H, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H là đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xét.

[10] Trong vụ án có đối tượng bán ma túy cho bị cáo Lê Xuân L. Nhưng chưa xác định được căn cước, lai lịch của người này. Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo tách ra, tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xét.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Xuân L 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 16 tháng 7 năm 2021).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,69gam Heroine cùng vỏ bao bì của mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong lại trong một bì giấy theo niêm phong số 454/MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng

Trả lại bị cáo Lê Xuân L: 01 căn cước công dân mang tên Lê Xuân L, 01 ví da màu đen, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280, 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung.

(Đặc điểm chi tiết tang vật theo biên bản giao nhận vật chứng, ngày 25 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Xuân L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Vũ Đình Tùng có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Về quyền yêu cầu thi hành: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PC06 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện Vĩnh Bảo;
- Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THA DS H. Vĩnh Bảo;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Duy Việt